

Niềm tin của người dân – thước đo cao nhất về hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và quản trị quốc gia ở Việt Nam hiện nay

13/07/2026

Public trust: the ultimate measure of the effectiveness and efficiency of state administration and national governance in Vietnam

TS. Ngô Văn Hùng
Học viện Hành chính và Quản trị công

(Quanlynhanuoc.vn) – Niềm tin của người dân là nền tảng chính trị quan trọng nhất bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng quản trị quốc gia ở Việt Nam hiện nay. Bài viết làm rõ cơ sở lý luận của vấn đề từ chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng về “lấy dân làm gốc”, lấy Nhân dân làm trung tâm trong quá trình phát triển. Trên cơ sở phân tích thực tiễn, tham luận nhấn mạnh, niềm tin xã hội được hình thành từ hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng phục vụ Nhân dân, công tác phòng chống tham nhũng và năng lực kiểm soát quyền lực. Bài viết phân tích yêu cầu xây dựng nền quản trị quốc gia hiện đại theo hướng công khai, minh bạch, chuyển đổi số và phục vụ Nhân dân. Trong bối cảnh mới, sự hài lòng và đồng thuận của Nhân dân phải trở thành tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị.

Keywords: *Trust, effectiveness, Vietnam.*

1. Đặt vấn đề

Trong mọi giai đoạn phát triển của cách mạng Việt Nam, mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân luôn là nhân tố quyết định thành công của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Sức mạnh của Đảng không chỉ được khẳng định bằng đường lối chính trị đúng đắn mà còn được thể hiện ở khả năng quy tụ, củng cố và phát huy niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Chính vì vậy, niềm tin của người dân không chỉ là vấn đề mang ý nghĩa chính trị – xã hội mà còn là thước đo quan trọng phản ánh hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng quản trị quốc gia. Đây là sự kế thừa nhất quán tư tưởng Hồ Chí Minh về “lấy dân làm gốc”, đồng thời, phản ánh bước phát triển mới trong tư duy quản trị quốc gia của Đảng trước yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ hội nhập quốc tế và chuyển đổi số toàn diện. Từ yêu cầu đó, việc nghiên cứu chủ đề “Niềm tin của người dân – thước đo cao nhất về hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và quản trị quốc gia ở Việt Nam hiện nay” có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc, góp phần làm rõ cơ sở chính trị của quản trị quốc gia hiện đại, đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm củng cố niềm tin xã hội trong giai đoạn mới.

2. Niềm tin của Nhân dân – nền tảng chính trị quan trọng nhất của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

Trong mọi chế độ chính trị, niềm tin của Nhân dân luôn giữ vai trò đặc biệt quan trọng đối với sự tồn tại và phát triển của nhà nước. Đối với Việt Nam, nơi Đảng Cộng sản Việt Nam giữ vai trò lãnh đạo Nhà nước và xã hội, niềm tin của Nhân dân không chỉ là cơ sở tạo nên sự đồng thuận xã hội mà còn là nền tảng chính trị bảo đảm hiệu lực,

hiệu quả trong quản lý nhà nước và chất lượng quản trị quốc gia. Có thể khẳng định, mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong suốt gần một thế kỷ qua đều gắn liền với việc xây dựng, củng cố và phát huy niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Trong khoa học chính trị hiện đại, niềm tin xã hội được xem là yếu tố cốt lõi tạo nên tính chính danh của quyền lực nhà nước. Một chính quyền muốn duy trì ổn định và quản trị hiệu quả không thể chỉ dựa vào quyền lực cưỡng chế hay hệ thống pháp luật mà phải dựa trên sự tín nhiệm của Nhân dân. Francis Fukuyama cho rằng niềm tin xã hội là “nguồn vốn xã hội” có ý nghĩa quyết định đối với sự ổn định chính trị và sự phát triển kinh tế của mỗi quốc gia (Francis Fukuyama, 1995). Theo quan điểm này, nơi nào niềm tin xã hội được củng cố thì nơi đó bộ máy quản trị vận hành hiệu quả hơn, chi phí xã hội thấp hơn và khả năng huy động nguồn lực phát triển cao hơn.

Đối với Việt Nam, vấn đề niềm tin của Nhân dân càng có ý nghĩa đặc biệt bởi bản chất của Nhà nước là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng. Chính vì vậy, sức mạnh của Nhà nước không chỉ được thể hiện ở năng lực điều hành hay hệ thống thể chế mà trước hết được thể hiện ở sự đồng thuận và niềm tin của Nhân dân đối với đường lối lãnh đạo của Đảng, cũng như hiệu quả hoạt động của bộ máy công quyền.

Chủ nghĩa Mác – Lênin đã khẳng định quần chúng nhân dân là chủ thể sáng tạo ra lịch sử. C.Mác cho rằng mọi cuộc cách mạng muốn thành công đều phải xuất phát từ lợi ích của quần chúng nhân dân và được Nhân dân ủng hộ. V.I.Lênin cũng nhấn mạnh rằng sức mạnh của chính quyền cách mạng không nằm ở công cụ cưỡng chế mà nằm ở sự tín nhiệm của quần chúng lao động (*V.I.Lênin toàn tập*, 1977, tr. 418). Đây là cơ sở lý luận rất quan trọng để Đảng Cộng sản Việt Nam xác định vai trò trung tâm của Nhân dân trong toàn bộ tiến trình cách mạng.

Kế thừa và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin trong điều kiện cụ thể của Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng vai trò của Nhân dân và sức mạnh của lòng dân. Người khẳng định: Trong bầu trời, không gì quý bằng Nhân dân. Trong thế giới, không gì mạnh bằng sức mạnh đoàn kết của Nhân dân (*Hồ Chí Minh toàn tập*, 2011, T.10, tr. 453). Theo Hồ Chí Minh, Nhân dân vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự nghiệp cách mạng. Mọi chủ trương, chính sách nếu không xuất phát từ lợi ích của Nhân dân thì sớm muộn cũng thất bại.

Tư tưởng “lấy dân làm gốc” của Hồ Chí Minh là nội dung cốt lõi trong quan điểm xây dựng Đảng và Nhà nước của Người. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhiều lần nhấn mạnh cán bộ, đảng viên phải thực sự trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân (*Hồ Chí Minh toàn tập*, 2011, T.5, tr. 698). Theo Người, khoảng cách giữa cán bộ với Nhân dân chính là nguy cơ làm suy giảm uy tín của Đảng và hiệu lực của chính quyền. Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, Hồ Chí Minh cảnh báo rất rõ về bệnh quan liêu, xa dân, coi thường dân; đồng thời cho rằng đây là nguyên nhân trực tiếp làm tổn hại đến niềm tin của Nhân dân đối với bộ máy lãnh đạo và quản lý nhà nước. Quan điểm nhất quán của Hồ Chí Minh về vai trò của Nhân dân đã trở thành nền tảng tư tưởng xuyên suốt trong đường lối lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Qua các kỳ đại hội, Đảng luôn khẳng định Nhân dân là trung tâm của chiến lược phát triển. Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: Dân là gốc; Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới,

xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, Tập I, tr. 171-173). Đây không chỉ là quan điểm chính trị mang tính nguyên tắc mà còn phản ánh bước phát triển quan trọng trong tư duy quản trị quốc gia của Đảng.

Trong thực tiễn quản trị quốc gia hiện nay, niềm tin của Nhân dân được hình thành trên nhiều phương diện khác nhau. Đó là niềm tin vào năng lực lãnh đạo của Đảng; niềm tin vào hiệu quả quản lý của Nhà nước; niềm tin vào sự công bằng của pháp luật; niềm tin vào đạo đức và trách nhiệm công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức; đồng thời là niềm tin vào triển vọng phát triển của đất nước.

Niềm tin của Nhân dân không phải là yếu tố mang tính cảm tính đơn thuần mà được hình thành từ những kết quả thực tiễn của quá trình quản lý, điều hành đất nước. Khi người dân nhìn thấy sự ổn định chính trị, tăng trưởng kinh tế, cải thiện đời sống, bảo đảm an sinh xã hội, đấu tranh phòng chống tham nhũng hiệu quả và sự công khai, minh bạch trong hoạt động công quyền thì niềm tin xã hội sẽ được củng cố. Ngược lại, nếu bộ máy nhà nước để xảy ra tình trạng quan liêu, tham nhũng, xa dân, né tránh trách nhiệm hoặc xử lý chậm các vấn đề dân sinh thì niềm tin của xã hội sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng.

Thực tiễn gần 40 năm đổi mới đã chứng minh rằng mọi thành tựu to lớn của đất nước đều gắn liền với việc củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Trong những giai đoạn khó khăn, như: khủng hoảng kinh tế, thiên tai, đại dịch Covid-19 hay đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, chính niềm tin của Nhân dân đã tạo nên sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, giúp đất nước vượt qua thử thách và tiếp tục phát triển.

Đặc biệt, công cuộc phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thời gian qua đã góp phần rất quan trọng trong việc củng cố niềm tin của xã hội. Việc xử lý nghiêm nhiều cán bộ, kể cả cán bộ cấp cao, cho thấy quyết tâm chính trị mạnh mẽ của Đảng trong việc làm trong sạch bộ máy và kiểm soát quyền lực. Điều này không chỉ nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước mà còn củng cố sâu sắc niềm tin của Nhân dân đối với hệ thống chính trị.

2. Niềm tin của người dân – thước đo cao nhất của hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và quản trị quốc gia

Trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và nền quản trị quốc gia hiện đại ở Việt Nam hiện nay, niềm tin của người dân ngày càng trở thành tiêu chí quan trọng phản ánh hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và năng lực quản trị quốc gia. Nếu như trước đây, hiệu quả quản lý nhà nước thường được đánh giá chủ yếu thông qua khả năng duy trì trật tự xã hội, phát triển kinh tế hoặc thực thi quyền lực hành chính thì hiện nay, những tiêu chí đó không còn đủ để phản ánh đầy đủ chất lượng quản trị quốc gia trong bối cảnh mới. Nhà nước hiện đại không chỉ quản lý xã hội bằng quyền lực pháp lý mà còn phải tạo dựng sự đồng thuận xã hội và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với hệ thống chính trị.

Trong khoa học quản trị hiện đại, sự hài lòng của người dân ngày càng được xem là chỉ số phản ánh trực tiếp chất lượng hoạt động của công quyền. Một chính quyền được người dân tin tưởng sẽ có khả năng huy động nguồn lực xã hội rất lớn cho phát triển;

ngược lại, nơi nào niềm tin xã hội suy giảm thì nơi đó dễ phát sinh tâm lý hoài nghi, thiếu đồng thuận, thậm chí dẫn đến bất ổn xã hội. Chính vì vậy, niềm tin của Nhân dân không chỉ là vấn đề chính trị đơn thuần mà còn là yếu tố quyết định hiệu quả vận hành của toàn bộ hệ thống quản trị quốc gia.

Đảng Cộng sản Việt Nam từ rất sớm đã nhận thức sâu sắc về vai trò của lòng dân đối với sự tồn vong của chế độ. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: Dễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong (*Hồ Chí Minh toàn tập*, 2011, T.15, tr. 280). Quan điểm đó thể hiện sâu sắc tư tưởng lấy Nhân dân làm trung tâm trong mọi hoạt động lãnh đạo và quản lý nhà nước. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, sức mạnh của Đảng và Nhà nước bắt nguồn từ mối quan hệ mật thiết với Nhân dân; mọi biểu hiện quan liêu, xa dân đều là nguy cơ trực tiếp làm suy giảm uy tín của Đảng và hiệu lực của chính quyền cách mạng.

Đại hội XIII của Đảng tiếp tục khẳng định yêu cầu, thực hành và phát huy rộng rãi dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ và vai trò chủ thể của Nhân dân. Điều đó cho thấy, trong nhận thức của Đảng ta, hiệu lực quản lý nhà nước không thể tách rời việc phát huy dân chủ, bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân, cũng như củng cố niềm tin của xã hội đối với hệ thống chính trị.

Trong những năm qua, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong phát triển kinh tế – xã hội, giữ vững ổn định chính trị, nâng cao đời sống Nhân dân và tăng cường vị thế quốc tế của đất nước. Những thành tựu đó đã góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Đặc biệt, trong giai đoạn phòng, chống đại dịch Covid-19, niềm tin xã hội đã trở thành nguồn sức mạnh to lớn, giúp Việt Nam huy động được sự tham gia rộng rãi của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong việc thực hiện các biện pháp phòng, chống đại dịch bệnh. Chính sự đồng thuận xã hội và niềm tin của Nhân dân đã tạo điều kiện để nhiều chủ trương, chính sách được triển khai hiệu quả trong bối cảnh hết sức khó khăn.

Một trong những yếu tố có tác động rất lớn đến niềm tin xã hội hiện nay là công cuộc phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thời gian qua, Đảng và Nhà nước đã kiên quyết xử lý nhiều vụ án tham nhũng nghiêm trọng, xử lý nghiêm các cán bộ, kể cả cán bộ cấp cao, vi phạm kỷ luật Đảng và pháp luật của Nhà nước. Điều này cho thấy, quyết tâm chính trị rất lớn trong việc làm trong sạch bộ máy và kiểm soát quyền lực.

Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XIII) chỉ rõ một trong những nguy cơ lớn hiện nay là tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Đây không chỉ là nguy cơ ảnh hưởng đến năng lực lãnh đạo của Đảng mà còn trực tiếp làm suy giảm niềm tin của Nhân dân đối với hệ thống chính trị. Vì vậy, giữ vững niềm tin xã hội cũng chính là giữ vững nền tảng chính trị của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Bên cạnh những kết quả đạt được, thực tiễn hiện nay vẫn còn nhiều vấn đề ảnh hưởng tiêu cực đến niềm tin của người dân. Tình trạng quan liêu, nhũng nhiễu, né tránh trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức vẫn chưa được khắc phục triệt để. Ở một số nơi, việc giải quyết thủ tục hành chính còn chậm; tinh thần trách nhiệm phục vụ Nhân dân chưa cao; vẫn tồn tại hiện tượng “hành dân”, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Những biểu hiện này không chỉ ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý nhà nước

mà còn làm suy giảm niềm tin của xã hội. Đặc biệt, trong bối cảnh chuyển đổi số và sự phát triển mạnh mẽ của mạng xã hội, niềm tin xã hội đang chịu tác động trực tiếp từ môi trường truyền thông số. Các vụ việc tiêu cực liên quan tới cán bộ, công chức nếu không được xử lý kịp thời, minh bạch sẽ nhanh chóng tạo ra phản ứng trong dư luận xã hội. Đồng thời, các thế lực thù địch cũng lợi dụng những hạn chế trong công tác quản lý nhà nước để xuyên tạc, kích động, gây chia rẽ giữa Đảng và Nhân dân. Điều này đặt ra yêu cầu phải nâng cao tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của bộ máy công quyền.

Trong điều kiện hiện nay, hiệu lực quản lý nhà nước không thể chỉ được đánh giá bằng số lượng văn bản ban hành hay tốc độ giải quyết công việc hành chính mà phải được đo bằng sự hài lòng của người dân; bằng chất lượng phục vụ; bằng khả năng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân; bằng mức độ công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của cơ quan công quyền. Đây chính là yêu cầu cốt lõi của quản trị quốc gia hiện đại.

Có thể khẳng định rằng trong mọi giai đoạn phát triển của đất nước, niềm tin của Nhân dân luôn là nền tảng chính trị – xã hội quan trọng nhất bảo đảm sự ổn định và phát triển bền vững của quốc gia. Một chính quyền mạnh không phải là chính quyền sử dụng nhiều quyền lực hành chính mà là chính quyền được Nhân dân tin tưởng, đồng thuận và tự giác chấp hành. Đó cũng chính là bản chất tốt đẹp của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

3. Quản trị quốc gia hiện đại phải lấy người dân làm trung tâm

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, chuyển đổi số và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ, yêu cầu xây dựng nền quản trị quốc gia hiện đại ngày càng trở thành nhiệm vụ mang ý nghĩa chiến lược đối với mọi quốc gia. Đối với Việt Nam, quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa không chỉ đặt ra yêu cầu nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước mà còn đòi hỏi đổi mới tư duy quản trị theo hướng hiện đại, minh bạch, phục vụ Nhân dân và lấy người dân làm trung tâm phát triển.

Quản trị quốc gia hiện đại không đơn thuần là hoạt động quản lý hành chính của bộ máy nhà nước mà là quá trình tổ chức và điều hành toàn bộ đời sống xã hội trên cơ sở pháp quyền, trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch và sự tham gia của người dân vào quá trình hoạch định, thực thi và giám sát chính sách công. Trong mô hình quản trị hiện đại, người dân không còn là “đối tượng quản lý” đơn thuần mà trở thành chủ thể trung tâm của quá trình phát triển quốc gia. Một trong những nội dung cốt lõi của quản trị quốc gia hiện đại là chuyển mạnh từ tư duy “quản lý” sang tư duy “phục vụ”.

Nhà nước không chỉ thực hiện chức năng quản lý xã hội mà còn phải kiến tạo môi trường phát triển, đồng hành cùng người dân và doanh nghiệp. Điều này đòi hỏi đội ngũ cán bộ, công chức phải thay đổi phương thức làm việc, nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm và văn hóa phục vụ Nhân dân. Trong những năm gần đây, quá trình chuyển đổi số quốc gia đã tạo ra những chuyển biến rõ nét trong hoạt động quản lý nhà nước và quản trị xã hội. Việc triển khai chính phủ số, dịch vụ công trực tuyến, cơ sở dữ liệu quốc gia và trung tâm phục vụ hành chính công đã góp phần giảm thủ tục hành chính, tăng tính minh bạch, tiết kiệm thời gian và chi phí cho người dân và doanh nghiệp.

Đây không chỉ là giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý mà còn là yếu tố quan trọng để củng cố niềm tin xã hội trong bối cảnh mới.

Tuy nhiên, quá trình xây dựng nền quản trị quốc gia hiện đại ở Việt Nam hiện nay cũng đang đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức như tình trạng chông chéo trong một số cơ chế quản lý; năng lực chuyển đổi số chưa đồng đều; đạo đức công vụ ở một bộ phận cán bộ còn hạn chế; nguy cơ lạm dụng quyền lực trong môi trường số; tác động tiêu cực của thông tin xấu độc trên không gian mạng. Những vấn đề này, nếu không được xử lý hiệu quả, sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng quản trị quốc gia và niềm tin của Nhân dân đối với hệ thống chính trị.

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia tiếp tục nhấn mạnh yêu cầu xây dựng nền quản trị số hiện đại, minh bạch và hiệu quả. Đây là định hướng chiến lược có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc nâng cao năng lực quản trị quốc gia và xây dựng Nhà nước phục vụ Nhân dân trong giai đoạn phát triển mới của đất nước.

Có thể khẳng định, quản trị quốc gia hiện đại chỉ thực sự hiệu quả khi lấy người dân làm trung tâm của mọi chính sách và hoạt động công quyền. Sự hài lòng, đồng thuận và niềm tin của Nhân dân chính là tiêu chí phản ánh trực tiếp chất lượng quản trị quốc gia, đồng thời là nền tảng bảo đảm cho sự ổn định chính trị và phát triển bền vững của Việt Nam trong kỷ nguyên mới.

4. Một số giải pháp

Trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và nền quản trị quốc gia hiện đại, việc củng cố niềm tin của người dân đối với Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị không chỉ là yêu cầu chính trị cấp thiết mà còn là điều kiện quyết định bảo đảm sự ổn định và phát triển bền vững của đất nước. Niềm tin xã hội không phải là yếu tố tự nhiên hình thành mà được tạo dựng từ hiệu quả thực tiễn của quá trình lãnh đạo, quản lý và phục vụ Nhân dân của toàn bộ hệ thống chính trị. Vì vậy, để tiếp tục củng cố niềm tin của Nhân dân trong giai đoạn mới, cần triển khai đồng bộ nhiều giải pháp mang tính chiến lược.

Thứ nhất, cần tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Đây là giải pháp có ý nghĩa quyết định nhằm giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với chế độ xã hội chủ nghĩa. Thực tiễn cho thấy, ở đâu tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, cán bộ gương mẫu, gần dân, trọng dân thì ở đó niềm tin xã hội được củng cố vững chắc.

Thứ hai, cần tiếp tục xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa hiện đại, tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực và hiệu quả. Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh yêu cầu xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, phục vụ Nhân dân. Điều này đòi hỏi phải đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tinh giản bộ máy, phân cấp, phân quyền hợp lý và nâng cao trách nhiệm giải trình của các cơ quan công quyền. Trong điều kiện hiện nay, sự hài lòng của người dân phải trở thành tiêu chí quan trọng để đánh giá hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước và đội ngũ cán bộ, công chức.

Thứ ba, tiếp tục kiên quyết phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và kiểm soát chặt chẽ quyền lực. Tham nhũng không chỉ gây thất thoát nguồn lực quốc gia mà còn trực tiếp làm xói mòn niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Thời gian qua, việc xử lý nghiêm nhiều vụ án tham nhũng lớn, kể cả đối với cán bộ cấp cao, đã góp phần củng cố mạnh mẽ niềm tin của xã hội.

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: Cán bộ là cái gốc của mọi công việc. Người dân đánh giá hiệu quả của bộ máy nhà nước không chỉ qua chủ trương, chính sách mà còn chủ yếu thông qua thái độ, năng lực và đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ. Vì vậy, xây dựng đội ngũ cán bộ “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân” là yêu cầu đặc biệt quan trọng hiện nay. Có thể khẳng định rằng việc củng cố niềm tin của người dân là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Một nhà nước mạnh không chỉ là nhà nước có bộ máy quản lý hiệu quả mà trước hết phải là nhà nước được Nhân dân tin tưởng, đồng thuận và ủng hộ. Chính niềm tin của Nhân dân sẽ tạo nên nền tảng chính trị – xã hội vững chắc để Việt Nam tiếp tục phát triển nhanh, bền vững và vững bước trong kỷ nguyên phát triển mới.

4. Kết luận

Niềm tin của người dân là tài sản chính trị quý giá nhất của Đảng và Nhà nước; là nền tảng tạo nên sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; đồng thời là thước đo cao nhất phản ánh hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng quản trị quốc gia ở Việt Nam hiện nay. Trong bối cảnh xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và nền quản trị quốc gia hiện đại, việc củng cố niềm tin xã hội không chỉ là yêu cầu chính trị mà còn là điều kiện quyết định đối với sự phát triển nhanh chóng và bền vững của đất nước.

Đại hội XIII và định hướng Đại hội XIV của Đảng tiếp tục khẳng định yêu cầu lấy người dân làm trung tâm của phát triển; xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân; tăng cường kiểm soát quyền lực và phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa. Để tiếp tục củng cố niềm tin của Nhân dân, cần kiên định mục tiêu xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa hiện đại; nâng cao đạo đức công vụ; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng; chăm lo tốt hơn đời sống Nhân dân và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Chỉ khi thực sự dựa vào dân, gần dân, trọng dân và vì dân thì Đảng và Nhà nước mới tiếp tục giữ vững niềm tin của xã hội, tạo nên tảng vững chắc cho sự phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới.

Tài	liệu	tham	khảo:
1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2021).	<i>Nghị quyết Trung ương 4 khóa XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.</i>		
2. Bộ Chính trị (2024).	<i>Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.</i>		
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021).	<i>Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I, II.</i>	H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật.	
4. Hồ Chí Minh toàn tập (2011).	<i>Tập 10.</i>	H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật.	
5. Hồ Chí Minh toàn tập (2011).	<i>Tập 5.</i>	H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật.	
6. Hồ Chí Minh (2018).	<i>Sửa đổi lối làm việc.</i>	H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật.	

7. Hồ Chí Minh toàn tập (2011). Tập 15. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 280.
8. Tô Lâm (2025). Về kiểm soát quyền lực nhằm củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Tạp chí Cộng sản.
9. Francis Fukuyama (1995). *Trust: The Social Virtues and the Creation of Prosperity*. Free Press, New York.
10. V.I.Lênin toàn tập (1977). Tập 41. H. NXB Tiến bộ, Matxcova.